

ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN BÁO CÁO SƠ KẾT NỬA NHIỆM KỲ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 870/KH-LĐLĐ ngày 10/11/2015 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động quận 1 về Sơ kết nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn quận 1)

Kết quả nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn quận 1 lần thứ XI

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ TÌNH HÌNH CÁN BỘ, ĐOÀN VIÊN, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, CÔNG NHÂN, LAO ĐỘNG.

- Nêu rõ những thuận lợi, khó khăn cơ bản của đơn vị, có ảnh hưởng, tác động trực tiếp đến công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn.
- Sự biến động về số lượng, chất lượng, cơ cấu đội ngũ công nhân, viên chức, lao động.
- Tình hình việc làm, tiền lương, nhà ở và đời sống của CNVCLĐ người lao động tại đơn vị.
- Tình hình thực hiện pháp luật lao động; tình hình quan hệ lao động, số vụ tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể và công tác tham gia giải quyết tranh chấp lao động tập thể.
- Tình hình tư tưởng, tâm trạng của công nhân, viên chức, lao động.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN QUẬN 1 LẦN THỨ XI.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Công đoàn quận 1 lần thứ XI.
- Hướng về cơ sở, giải quyết có hiệu quả những vấn đề bức xúc của công nhân, viên chức, lao động; khắc phục bệnh hành chính, hình thức, thành tích trong hoạt động công đoàn.
- Mọi quan hệ phối hợp với các đoàn thể trong đơn vị (nếu có).
- Chế độ thông tin, báo cáo, ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và hoạt động công đoàn.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN.

1. Chăm lo đời sống, đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động.

- Công tác tham gia với lãnh đạo đơn vị, chủ doanh nghiệp xây dựng, triển khai thực hiện chính sách, pháp luật có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động như: việc làm, tiền lương, nhà ở, nhà lưu trú, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hộ lao động....
- Tình hình thương lượng, ký kết, giám sát việc thực hiện thỏa ước lao động tập thể và nâng cao chất lượng thỏa ước lao động tập thể (dành cho khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước).

- Công tác giám sát việc thực hiện pháp luật lao động, công đoàn,...; kết quả giải quyết quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động khi bị xâm hại (nhất là ở những doanh nghiệp có chủ bỏ trốn, phá sản, giải thể;) xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong đơn vị, doanh nghiệp.

- Kết quả việc tham gia thực hiện Nghị định số 60/2013/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; Nghị định 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (dành cho CBCS khu vực Nhà nước)

- Kết quả hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, dạy nghề và giới thiệu việc làm của công đoàn.

- Hoạt động hưởng ứng Tuần lễ quốc gia về an toàn vệ sinh lao động, cải thiện điều kiện làm việc, ngăn ngừa, hạn chế tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, bảo đảm an toàn lao động và bảo vệ sức khỏe người lao động.

- Kết quả chăm lo cho công nhân, viên chức, lao động có hoàn cảnh khó khăn, công nhân bị tai nạn lao động nặng trong các dịp lễ, tết.

- Công tác vận động công nhân, viên chức, lao động đóng góp cho các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện, các hoạt động hướng về ngư dân và biển đảo; hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, tương thân, tương ái trong công nhân, viên chức, lao động (hoạt động của các quỹ: Chương trình “Mái ấm công đoàn”, “Trái tim nghĩa tình”, “Vì người nghèo”, “Quỹ trợ vốn cho người lao động nghèo”, “Vì biển đảo quê hương, vì tuyến đầu tổ quốc”,...)

2. Tuyên truyền, vận động, giáo dục đoàn viên và người lao động về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chủ trương công tác công đoàn.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, về tổ chức Công đoàn Việt Nam. Tuyên truyền, giáo dục truyền thống; tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm các ngày lễ, các sự kiện lịch sử, chính trị trọng đại của đất nước.

- Tuyên truyền, phổ biến Hiến pháp, pháp luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm Y tế, Luật Việc làm và các văn bản hướng dẫn thi hành; các hoạt động tuyên truyền về biển đảo và pháp luật về biển đảo, vùng ven biển theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (Khóa X) và Luật Biển Việt Nam cho đoàn viên, người lao động, người sử dụng lao động, nhất là ở các doanh nghiệp ngoài nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Đánh giá kết quả hoạt động “Tháng Công nhân” hàng năm.

- Công tác tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo quy định của Bộ Chính trị¹, nhất là nghiên cứu, tham gia xây dựng văn kiện Đại hội Đảng các cấp phần nội dung về giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn, đề xuất cán bộ công đoàn tham gia ứng cử cấp ủy các cấp; Kết luận số 79 của Bộ Chính

¹ Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị về ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

trị²; Chỉ thị số 22 của Ban Bí thư khóa X về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp³; Kết quả thực hiện 17 chỉ tiêu theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Công đoàn quận 1 lần thứ XI (đính kèm).

- Phong trào học tập nâng cao trình độ chính trị, văn hóa, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức chấp hành pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Kết quả phổ biến Báo Người Lao động cho người lao động.

- Kết quả tuyên truyền hưởng ứng an toàn giao thông: hưởng ứng thực hiện đảm bảo trật tự an toàn giao thông, thực hiện văn hóa giao thông trong công nhân, viên chức, lao động của đơn vị.

- Kết quả vận động công nhân, viên chức, lao động hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

3. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên và người lao động, góp phần hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội của Thành phố.

- Phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, người lao động, trọng tâm là phong trào “Mùa xuân”, phong trào “Bàn tay vàng”, phong trào “Vì người thợ”; các phong trào thi đua: “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo”, “Xanh - sạch - đẹp, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động”, phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nhằm nâng cao Năng suất - Chất lượng - Hiệu quả, tạo việc làm tăng thu nhập, cải thiện đời sống của đoàn viên, người lao động, đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động.

- Một số kết quả trong đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp tổ chức phong trào thi đua trong đơn vị, doanh nghiệp, tôn vinh, khen thưởng những tấm gương thi đua xuất sắc, tiêu biểu tại đơn vị.

- Công tác tổ chức thi tay nghề định kỳ cho người lao động; (số lượng nữ tham gia).

4. Công tác xây dựng tổ chức công đoàn, góp phần tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

- Công tác triển khai và kết quả thực hiện Chương trình “Phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

- Kết quả công tác xây dựng CĐCS vững mạnh theo hướng dẫn 187/HĐ-TLĐ và Hướng dẫn 1931/HD-TLĐ của Tổng Liên đoàn về việc xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở. Kết quả bình

² Kết luận số 79-KL/TW ngày 25 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

³ Kết luận số 96-KL/TW ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW của Ban Bí thư khóa X về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp.

chọn và tôn vinh danh hiệu “Người cán bộ Công đoàn của chúng tôi”; xét đề nghị tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn”.

- Công tác vận động CNVC LĐ tham gia xây dựng Đảng, xây dựng bộ máy Nhà nước trong sạch vững mạnh. Kết quả tham gia thực hiện công tác cải cách hành chính, chống tham nhũng, chống quan liêu, lãng phí, gây phiền hà, sách nhiễu nhân dân.

- Công tác bình xét đoàn viên công đoàn xuất sắc, đoàn viên công đoàn ưu tú, cán bộ công đoàn xuất sắc năm. Công tác phát hiện, bồi dưỡng và giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp; công tác tham gia phát triển đảng viên.

- Công tác bồi dưỡng, tập huấn, đào tạo, quy hoạch cán bộ Công đoàn.

5. Công tác nữ công.

- Tuyên truyền, thực hiện Nghị quyết số 11 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Tổng Liên đoàn về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 - 2020; Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em; Chiến lược dân số và sức khỏe sinh sản giai đoạn 2011 - 2020; Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam.

- Công tác tham gia xây dựng, phản biện và giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến lao động nữ và bình đẳng giới.

- Phong trào học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp trong nữ đoàn viên và lao động nữ; phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

- Hoạt động của công tác nữ công và Ban Nữ công quản chúng của công đoàn cơ sở; việc giới thiệu cán bộ, đoàn viên, lao động nữ ưu tú, tiêu biểu cho cấp ủy Đảng, chính quyền, công đoàn để đào tạo, bồi dưỡng trở thành cán bộ lãnh đạo.

- Hoạt động xã hội góp phần hỗ trợ nữ đoàn viên và lao động nữ chăm sóc, giáo dục con em, phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo bền vững.

- Các hoạt động chào mừng các ngày lễ 8/3, 1/6, Tết Trung thu, 20/10... và công tác chăm lo cho con công nhân, viên chức, lao động có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật; phong trào “Nuôi heo đất”, Chương trình học bổng Nguyễn Đức Cảnh và kết quả chăm lo cho con công nhân, viên chức, lao động từ nguồn trên.

6. Công tác kiểm tra và hoạt động của Ủy ban kiểm tra.

- Đánh giá khái quát hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở theo chức năng, nhiệm vụ.

- Kết quả thực hiện Kế hoạch số 01/KH-LĐLĐ ngày 14/6/2013 của Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động Thành phố về “Phát huy vai trò và năng lực Ủy ban kiểm tra công đoàn trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tài chính công đoàn”.

7. Công tác tài chính và hoạt động kinh tế công đoàn.

- Tình hình thực hiện quy định của Luật Công đoàn năm 2012, các quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về thu, chi, quản lý tài chính công đoàn.

- Công tác kiểm tra về tài chính, công đoàn.

- Hiệu quả sử dụng tài chính công đoàn; giảm chi phí hành chính, tập trung kinh phí chi, tuyên truyền phổ biến pháp luật, phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở; chăm lo và thăm hỏi người lao động và đoàn viên công đoàn.

IV. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN.

- Trên cơ sở kết quả hoạt động công đoàn trong nhiệm kỳ qua chỉ rõ hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân khách quan, chủ quan.

V. BÀI HỌC KINH NGHIỆM.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.
